

TRƯỜNG TIỂU HỌC E-SCHOOL HỌ VÀ TÊN:..... LỚP:..... NGÀY KIỂM TRA:	ĐỀ KTĐK CUỐI KÌ 1, NĂM HỌC: 2021-2022 MÔN: TOÁN - KHỐI 3 Thời gian: 35 phút	
	GIÁM THỊ 1	GIÁM THỊ 2

ĐIỂM	NHẬN XÉT BÀI LÀM	GIÁM KHẢO
		

I. Trắc nghiệm (3 điểm)

...../ 3đ

A. Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

...../0.5đ

Câu 1. Đồng hồ chỉ mấy giờ?

- A. 10 giờ 10 phút
 B. 2 giờ 50 phút
 C. 10 giờ 2 phút



...../0.5đ

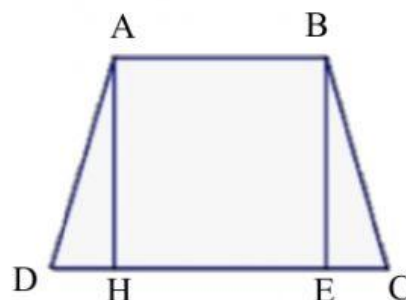
Câu 2. Dãy số nào sau đây được viết theo thứ tự từ bé đến lớn?

- A. 123; 456; 789; 564
 B. 789; 564; 456; 123
 C. 123; 456; 564; 789

...../0.5đ

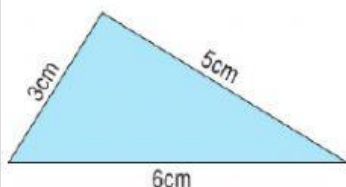
Câu 3. Hình bên có bao nhiêu góc vuông?

- A. 5 B. 6 C. 4



...../0.5đ

Câu 4. Quan sát hình dưới và cho biết: Chu vi tam giác ABC là:



- A. 14cm B. 14m C. 90cm

...../1đ

Câu 5. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống

a. Chu vi hình vuông có cạnh 4cm là 16 cm. ☐

b. $\frac{1}{6}$ của 42 cái bánh là 8 cái bánh. ☐

II. Tự luận (7 điểm)

...../1đ

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

$$435 \times 7$$

$$259 : 8$$

$$\begin{array}{r} 435 \\ \times 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 259 \overline{) 8} \\ \hline \end{array}$$

...../2đ

Bài 2. Tính

a. Tìm x

$$x \times 5 = 45$$

b. Tính giá trị biểu thức

$$49 + 9 \times 6$$

=

=

...../1đ

Bài 3: Viết số thích hợp vào ô trống

$$9\text{m } 7\text{dm} = \dots\dots\dots\text{cm}$$

$$6\text{dm } 7\text{mm} = \dots\dots\dots\text{mm}$$

...../2đ

Bài 4. Một đàn gà có 342 con gà trống, số gà mái ít hơn số gà trống 15 con. Hỏi đàn gà đó có tất cả bao nhiêu con?

Bài giải

...../1đ

Bài 5. Gấp số bé nhất có hai chữ số lên 9 lần, ta được số tròn chục lớn nhất có hai chữ số. Tìm hai số đó.